

GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

BÙI THỊ PHƯƠNG THÙY (*)

Phát triển con người toàn diện luôn là mục tiêu trong mọi chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh: “Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người” và “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” đã trở thành tư tưởng quán xuyến toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng. Với tư cách là Đảng cầm quyền, ngay từ đầu, mọi chủ trương, đường lối của Đảng đều quán triệt việc chăm sóc, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người. Hội nhập quốc tế một mặt, tạo ra những khả năng và cơ hội phát triển to lớn, mặt khác, nó cũng đang tiềm ẩn những nguy cơ và thách thức đối với việc phát triển con người. Sự nghiệp phát triển con người liên quan đến nhiều lĩnh vực, trong đó lĩnh vực mà theo chúng tôi vừa cơ bản, vừa mang tính quyết định đối với việc phát triển con người Việt Nam là giáo dục, đào tạo. Giáo dục, đào tạo được coi là nền tảng để thực hiện chiến lược phát triển con người trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

1. Hội nhập quốc tế và những vấn đề đặt ra với việc phát triển con người Việt Nam hiện nay

Để phát triển đất nước, xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, chúng ta

phải huy động mọi nguồn lực, trong đó có nguồn lực con người. Đầu tư để phát triển con người là đầu tư có hiệu quả lâu dài nhất, chắc chắn nhất cho sự phát triển của đất nước. Quan điểm phát triển con người, coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đã được khẳng định trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và tiếp tục được khẳng định lại trong các Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, IX, X, XI: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển”⁽¹⁾. Phát triển con người ở đây không phải chỉ là phát triển từng mặt, từng bộ phận nào đó mà là phát triển toàn diện cả tinh thần, đạo đức, tâm hồn, trí tuệ, kỹ năng... lẫn thể chất; không chỉ từng con người mà cả thế hệ hôm nay và thế hệ mai sau. Nghĩa là chăm lo phát triển, đào tạo, bồi dưỡng cả sức mạnh thể chất và sức mạnh tinh thần của con người, tạo nên nguồn lực con người hùng hậu cho phát triển đất nước. Về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nói một cách ngắn gọn đó là những con người “vừa có đức vừa có tài”, “vừa hồng vừa chuyên”. Mục đích của phát triển con người nhằm tạo ra con người hoàn toàn tự do, hoàn thiện và tự làm chủ mình, làm chủ xã hội, thích ứng và chủ động trước mọi sự biến đổi của xã hội.

(*) ThS., Viện Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.76.

Đổi mới và mở cửa đã đưa nước ta hội nhập ngày càng sâu và hiệu quả hơn vào các nền kinh tế của khu vực và thế giới. Hội nhập quốc tế được hiểu là việc gia nhập, tham gia vào những tổ chức chung, trào lưu chung của quốc tế, mỗi quốc gia trở thành một bộ phận trong một tổng thể chung. Hội nhập quốc tế là hoạt động có chủ đích của con người nhằm khai thác nguồn lực bên ngoài để tăng cường sức mạnh cho đất nước mình. Hội nhập quốc tế góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy giao lưu quốc tế, tăng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, giữa con người với con người; con người Việt Nam có điều kiện tiếp thu giá trị văn hoá và tinh hoa trí tuệ nhân loại, nâng cao dân trí, gia tăng các cơ hội phát triển năng lực, phát huy khả năng sáng tạo thích ứng với điều kiện mới. Hội nhập quốc tế đang mở ra những cơ hội, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để con người thỏa mãn các nhu cầu về vật chất, tinh thần, thúc đẩy con người phát triển không ngừng.

Tuy nhiên, khi đã hội nhập, các quốc gia phải tuân thủ các nguyên tắc chung, phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của một thành viên, đồng thời phải điều chỉnh chính sách của quốc gia cho phù hợp. Do đó, bên cạnh những cơ hội mà hội nhập quốc tế đem lại, nó cũng đặt ra những yêu cầu ngày càng cao về con người. Để có thể hội nhập một cách hiệu quả con người Việt Nam phải có trình độ trí tuệ ngang tầm đòi hỏi ít ra là của khu vực, phải năng động, sáng tạo, độc lập, tự chủ; phải có thể lực tốt, chịu được sức ép trong công việc. Trong nền sản xuất hàng hóa lớn, người lao động phải đáp ứng được yêu cầu về trình độ chuyên môn, kỹ thuật, thái độ lao động, tính kỷ luật... Quá trình hội nhập thúc đẩy sự giao lưu đời sống văn hóa, nhưng cũng làm cho việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trở nên khó khăn. Làm thế nào để hội nhập có hiệu

quả nhưng không để bị hòa tan, không đánh mất bản sắc văn hóa của dân tộc. Điều đó đòi hỏi con người Việt Nam phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức dân tộc sâu sắc...

Vậy, để đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe của quá trình hội nhập quốc tế con người Việt Nam cần được xây dựng như thế nào? Trên thực tế, những giải pháp phát triển con người của mỗi quốc gia có thể có những điểm khác nhau. Song, vấn đề cơ bản nhất mà hầu như tất cả các nước đều dành sự quan tâm đặc biệt trong chính sách phát triển con người là phát triển giáo dục, đào tạo.

2. Vai trò của giáo dục, đào tạo với việc phát triển con người Việt Nam

Ý nghĩa lớn lao và vai trò quyết định của giáo dục, đào tạo đối với sự phát triển con người đã được các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đưa ra và luận giải thấu đáo trong xây dựng chủ nghĩa xã hội: “Công tác giáo dục sẽ làm cho... những thành viên trong xã hội có khả năng sử dụng một cách hoàn toàn năng lực phát triển toàn diện của mình”⁽²⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm và đề cao vai trò của giáo dục, đào tạo trong việc trồng người: “Óc những người trẻ tuổi trong sạch như tấm lụa trắng, nhuộm xanh thì nó xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ. Vì vậy, sự học tập ở nhà trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên”⁽³⁾. Tư tưởng về trồng người của Hồ Chí Minh luôn mang tính chiến lược và được rút ra từ nguyên tắc cơ bản, tất cả vì con người và do con người. Nhận thức đúng đắn về vai trò của giáo dục, đào tạo đối với sự phát triển con người ta Đảng ta luôn xác định: *Giáo dục và đào tạo phải được xem là quốc sách hàng đầu để*

⁽²⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.474.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.102.

phát huy nhân tố con người, động lực trực tiếp của sự phát triển.

Bàn về vai trò của giáo dục, đào tạo Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII đã khẳng định: “Nhiệm vụ và mục tiêu cơ bản của giáo dục là nhằm xây dựng những con người và thế hệ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức trong sáng, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, có năng lực tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; phát huy tiềm năng của dân tộc và con người Việt Nam, có ý thức cộng đồng và phát huy tính tích cực của cá nhân, làm chủ tri thức khoa học và công nghệ hiện đại, có tư duy sáng tạo, có kỹ năng thực hành giỏi, có tác phong công nghiệp, có tính tổ chức kỷ luật; có sức khoẻ”⁽⁴⁾.

Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển 2011) được thông qua tại Đại hội XI của Đảng tiếp tục khẳng định vị trí đặc biệt quan trọng của giáo dục, đào tạo: “Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ có sức mạnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam”⁽⁵⁾.

Thật vậy, khi phát triển con người được coi là yếu tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia, thì phát triển giáo dục, đào tạo là phương tiện chủ yếu quyết định chất lượng con người, là nền tảng của chiến lược

phát triển con người. Giáo dục, đào tạo tác động trực tiếp đến việc nâng cao phẩm chất đạo đức, tri thức, trình độ kỹ thuật cũng như năng lực của con người. Trình độ tri thức của con người ngày càng cao, vốn hiểu biết càng phong phú sẽ giúp con người hoàn thiện dần. Giáo dục, đào tạo đem đến cho con người năng lực tư duy sáng tạo, là tiền đề quan trọng để con người làm chủ cuộc sống của chính mình, đóng góp nhiều nhất cho cộng đồng, xã hội. Con người được giáo dục tốt và biết tự giáo dục thường xuyên mới có khả năng giải quyết một cách sáng tạo và có hiệu quả tất cả các vấn đề do sự phát triển xã hội đặt ra.

Trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay, khi mà trí tuệ đã trở thành yếu tố hàng đầu thể hiện quyền lực và sức mạnh của một quốc gia, thì giáo dục, đào tạo càng có ý nghĩa đặc biệt, một mặt nó là con đường ngắn nhất để con người tiếp cận kịp thời những thông tin mới nhất, cập nhật, làm giàu thêm tri thức của mình, ứng dụng và sáng tạo khoa học tốt hơn thúc đẩy xã hội tiến lên, mặt khác, nó là con đường, phương thức chủ yếu để những nước đang phát triển phát huy tốt nhất của cải nội sinh, tạo nên sự phát triển đất nước một cách bền vững.

3. Thực trạng giáo dục, đào tạo ở nước ta hiện nay

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta hết sức quan tâm, chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo nước nhà. Những thành tựu về giáo dục, đào tạo nước ta đạt được trong thời gian qua là không thể phủ nhận. Quy mô giáo dục và mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo có bước phát triển nhanh; nhiều loại hình trường lớp được mở rộng tạo điều kiện cho mọi người trong xã hội được học tập, không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, liên tục cập nhật, tiếp thu những kiến thức mới, kỹ năng, kinh nghiệm. Chất lượng

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr.28-29.

⁽⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.77. (6) Xem: Sơn Lâm. *Nguồn nhân lực Việt Nam phát triển mất cân đối*, 05/07/2011, <http://www.laodong.com.vn>

giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo có tiến bộ. Công bằng xã hội trong giáo dục đã được cải thiện, tăng cơ hội học tập cho trẻ em gái, trẻ em người dân tộc, con em các gia đình nghèo, trẻ em khuyết tật... Cơ sở trường, lớp từng bước được chuẩn hóa, hiện đại hóa. Hợp tác quốc tế được mở rộng. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tăng về số lượng, từng bước được nâng cao về chất lượng. Lực lượng lao động qua đào tạo tăng nhanh, góp phần quan trọng đưa nước ta thoát khỏi nước nghèo. Nhờ có phát triển giáo dục mà nước ta có chỉ số phát triển con người HDI ở mức trung bình trong điều kiện thu nhập quốc dân trên đầu người thấp. Những thành tựu của giáo dục, đào tạo nước ta đã đóng góp quan trọng trong việc phát triển con người Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, sự nghiệp giáo dục, đào tạo ở nước ta đang ẩn chứa rất nhiều yếu kém, bất cập, chưa đáp ứng kịp thời những đòi hỏi lớn và ngày càng cao về nguồn lực con người trong quá trình hội nhập quốc tế. Chúng ta chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng giáo dục. Giáo dục mới quan tâm nhiều đến dạy “chữ”, còn dạy “người” và dạy “nghề” vẫn yếu kém; yếu về giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, lịch sử dân tộc, tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành, kỹ năng sống... Phương pháp dạy và học chậm đổi mới, với cách dạy có phần nhồi nhét gây tâm lý căng thẳng cho người học, thiếu hướng dẫn cách tự học để tạo ra sự say mê, sáng tạo cho người học trong quá trình học. Phương pháp và hình thức đánh giá kết quả còn lạc hậu, phương tiện giảng dạy thiếu thốn. Cơ cấu giáo dục không hợp lý giữa các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo, chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội, chưa gắn với yêu cầu sử dụng nhân lực. Cơ chế

quản lý giáo dục chậm đổi mới trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn về công tác xã hội hóa giáo dục. Định hướng liên kết với nước ngoài trong phát triển giáo dục còn nhiều lúng túng... Đầu tư cho giáo dục còn mang tính bình quân. Chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chưa thỏa đáng. Xu hướng thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội.

Những bất cập, yếu kém trong giáo dục, đào tạo đã dẫn đến hậu quả: hiện nay, Việt Nam không có một trường đại học nào, không có cơ sở đào tạo nào có tên trong danh sách được sử dụng rộng rãi của tập hợp các trường đại học hàng đầu châu Á. Các thể hệ học sinh phổ thông của Việt Nam hiện nay được nhồi một khối lượng kiến thức khổng lồ về các môn học nhưng lại rất thiếu những kỹ năng cần thiết cho cuộc sống: kỹ năng tư duy độc lập, kỹ năng xử lý các tình huống thông thường trong cuộc sống, kỹ năng hoạt động thực tiễn... Khi tham gia vào thị trường lao động quốc tế, người lao động Việt Nam thiếu tính kỷ luật, tác phong công nghiệp, thiếu kỹ năng làm việc nhóm và khả năng tư duy độc lập trong công việc. Nếu lấy thang điểm 10 thì chất lượng nhân lực của Việt Nam chỉ đạt 3,79 điểm, xếp thứ 11/12 nước châu Á tham gia xếp hạng của Ngân hàng Thế giới⁽⁶⁾. Năng suất lao động trung bình của Việt Nam chỉ bằng một nửa của các nước ASEAN, thấp hơn Indonesia 10 lần, Thái Lan 30 lần, Nhật Bản 135 lần⁽⁷⁾. Đây là một thách thức lớn với việc khi chúng ta hội nhập ngày càng

(6) Xem: Sơn Lâm. *Nguồn nhân lực Việt Nam phát triển mất cân đối*, 05/07/2011, <http://www.laodong.com.vn>

(7) Xem: Hồ Đức Hùng. *Năng suất lao động Việt Nam thấp hơn Thái Lan 30 lần*, 25/07/2011, (<http://www.dna.com.vn>)

sâu vào nền kinh tế thế giới.

Chưa bao giờ mọi người, mọi nhà, các tầng lớp xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội cùng với Đảng, Nhà nước lại quan tâm, lo lắng đến nền giáo dục nước nhà như bây giờ. Đại hội IX, X đến Đại hội XI của Đảng, Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, gần đây nhất là Hội nghị Trung ương VI khóa XI đều nêu rất đậm nét.

4. Một số giải pháp về giáo dục, đào tạo nhằm phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế

Để giáo dục, đào tạo thật sự thành quốc sách hàng đầu, thành phương tiện đắc lực cho sự phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chúng ta phải tiếp tục đổi mới, phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo hơn nữa. Trước mắt cần tập trung vào một số nội dung cơ bản sau:

Một là, cần nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò của giáo dục, đào tạo.

Lâu nay chúng ta vẫn hô hào khẩu hiệu: giáo dục là quốc sách hàng đầu. Nhưng trên thực tế không phải ai cũng nhận thức đúng, nhận thức được hết được điều này. Do đó, phải làm cho các cấp, các ngành, mọi nhà, mọi người thấu triệt quan điểm “giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”, “đầu tư cho giáo dục, đào tạo là đầu tư cho phát triển”; giáo dục, đào tạo phải đi trước một bước... và triển khai bằng các kế hoạch cụ thể để biến tư tưởng đó thành hành động sinh động trong thực tế cuộc sống. Nhiệm vụ chiến lược này càng trở nên cấp thiết trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay, khi tỷ lệ lao động cơ bắp ngày một giảm, còn lao động trí tuệ ngày càng gia tăng.

Cùng với đó cần đầu tư hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho giáo dục, đào tạo, cả nhân lực, vật lực và tài lực. Đầu tư ngân sách nhà nước có trọng điểm.

Từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở, vật chất kỹ thuật, đảm bảo đủ nguồn lực tài chính và phương tiện dạy học tối thiểu của tất cả các cơ sở giáo dục. Quy hoạch, đảm bảo quỹ đất để xây dựng trường học. Tăng cường hỗ trợ phát triển giáo dục, đào tạo đối với những vùng khó khăn, dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách xã hội.

Hai là, đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo

Đại hội Đảng lần thứ XI đã xác định để đổi mới giáo dục, đào tạo căn bản và toàn diện thì khâu đột phá là đổi mới quản lý giáo dục. Một nền giáo dục tốt là nhờ nhà nước có chính sách phát triển giáo dục tốt. Đổi mới quản lý giáo dục bằng cách chuyển từ quản lý tập trung, điều hành công việc trực tiếp sang quản lý bằng cơ chế, giám sát và quản lý chất lượng, quản lý theo chiến lược, quy hoạch phát triển nhân lực của từng ngành, địa phương. Tăng cường kỷ cương trong quản lý giáo dục, đào tạo. Tăng cường phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát. Quy hoạch lại mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề.

Ba là, xây dựng đội ngũ nhà giáo đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế

Đội ngũ nhà giáo (bao gồm các giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục) đóng vai trò quyết định chất lượng giáo dục. Nhà giáo không chỉ đơn thuần là người chia sẻ kiến thức và kỹ năng mà còn là người góp phần nuôi dưỡng, phát triển tâm hồn, hình thành nhân cách cho thế hệ trẻ. Trong quá trình hội nhập quốc tế đang đòi hỏi chúng ta phải xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp, tập trung toàn lực vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo. Để làm tốt được điều này cần: Tập trung đầu tư xây

dựng các trường sư phạm và các khoa sư phạm tại các trường đại học để nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên. Chuẩn hóa trong đào tạo, tuyển chọn, sử dụng và đánh giá nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Chú trọng nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tác phong và năng lực toàn diện của đội ngũ nhà giáo. Nâng cao mức sống và điều kiện làm việc cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để họ có thể lao động hết mình vì sự nghiệp “trồng người”; xác lập tôn vinh vị trí cao quý của người thầy; có chính sách đặc biệt nhằm thu hút các nhà giáo, nhà khoa học, chuyên gia có kinh nghiệm và uy tín trong và ngoài nước tham gia phát triển giáo dục.

Bốn là, đổi mới nội dung, phương pháp dạy – học, đổi mới việc thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo.

Nội dung giáo dục, đào tạo là yếu tố quyết định trong việc tạo ra những con người phù hợp với yêu cầu phát triển mới của đất nước. Để phát triển con người toàn diện, nền giáo dục nước ta cần phải hướng tới nền giáo dục toàn diện. Giáo dục toàn diện là một nội dung bao gồm đầy đủ các mặt giáo dục: đức dục, trí dục, thể dục, mỹ dục. Cần quan tâm hơn đến giáo dục đạo đức, giáo dục lòng yêu nước và ý thức làm chủ, tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; tinh thần đồng đội, hợp tác trong công việc, chí tiến thủ và độc lập sáng tạo và tính trung thực của người lao động. Phải chuẩn hóa chương trình và giáo trình đào tạo, thực hiện theo phương châm cơ bản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn xã hội. Giảm bớt số giờ dạy lý thuyết, tăng số giờ thảo luận và thực hành. Vận dụng chọn lọc một số chương trình tiên tiến trên thế giới.

Phương pháp giáo dục, đào tạo cần có sự đổi mới theo hướng biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo nhằm kích thích,

phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của người học, giúp họ hình thành phương pháp tư duy khoa học. Rèn luyện cho người học năng lực tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học

Cải tiến công tác thi cử cả về nội dung và phương pháp nhằm đánh giá đúng trình độ tiếp thu tri thức, khả năng học tập; chú trọng đánh giá việc hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn. Thực hiện định kỳ đánh giá quốc gia để đánh giá chất lượng giáo dục của mỗi cơ sở giáo dục, từng địa phương và cả nước nhằm xác định mặt bằng chất lượng và làm căn cứ đề xuất chính sách nâng cao chất lượng giáo dục của các địa phương và cả nước.

Năm là, xã hội hóa giáo dục, đào tạo.

Xã hội hoá giáo dục, đào tạo là huy động và tổ chức lực lượng của toàn xã hội tham gia vào quá trình giáo dục, đào tạo, đồng thời tạo điều kiện và cơ hội để mọi người dân được hưởng thụ các thành quả của giáo dục, đào tạo đem lại, xây dựng được phong trào toàn dân học tập suốt đời.

Ngày nay kiến thức của loài người đang tăng lên nhanh chóng và khoa học đang phát triển rất nhanh, công nghệ luôn luôn thay đổi đòi hỏi người lao động không ngừng cập nhật những tri thức, kỹ năng mới. Do vậy, giáo dục thường xuyên, học và tự học suốt đời sẽ là một yêu cầu bắt buộc của cuộc sống. Yêu cầu này đòi hỏi phải đa dạng hóa các loại hình giáo dục, làm cho giáo dục, đào tạo không chỉ trong nhà trường mà còn có thể tiến hành các hoạt động giáo dục, đào tạo thông qua nhiều hình thức tổ chức phong phú, linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi để mọi người ở mọi lứa tuổi được học thường xuyên, liên tục, suốt đời, đáp ứng

nhu cầu của sản xuất và đời sống. Hoàn thiện mạng lưới giáo dục trên toàn quốc, chú trọng đầu tư phát triển vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Sáu là, giáo dục, đào tạo theo nhu cầu xã hội, thị trường lao động, nhất là các ngành trọng điểm.

Trong điều kiện hội nhập, mở rộng và phân công lao động quốc tế trở thành xu hướng tất yếu, để nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, cần gắn đào tạo với sử dụng nhằm khắc phục tình trạng bất cập vừa thừa lại vừa thiếu như hiện nay giữa đào tạo với việc đáp ứng những yêu cầu của thị trường quốc tế. Chúng ta phải thực hiện đúng yêu cầu học để làm việc, chứ không phải để biết. Hiện nay, chúng ta đào tạo tràn lan mà không căn cứ vào nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội. Điều này dẫn tới tình trạng ngành thì dư thừa, ngành thì thiếu, cơ cấu không hợp lý, do vậy cần đẩy mạnh việc đào tạo theo nhu cầu xã hội, của địa phương. Phải có quy hoạch phát triển nguồn nhân lực trong quy hoạch và kế hoạch phát triển của đất nước, các ngành và địa phương. Xây dựng cơ sở đào tạo theo hướng gắn trách nhiệm của doanh nghiệp với việc đào tạo nhân lực để sử dụng.

Bảy là, tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo.

Hội nhập quốc tế là cơ hội và thời cơ lớn để có điều kiện mở rộng thêm quan hệ hợp tác về giáo dục, mở rộng các dịch vụ giáo dục, tranh thủ thêm nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục giáo dục trong đó có cả tiền của, công nghệ và kinh nghiệm phát triển giáo dục. Thông qua hợp tác quốc tế, sản phẩm của giáo dục (con người) không chỉ sử dụng trong nội bộ quốc gia mà còn mang tính quốc tế (kỹ năng lao động, ngôn ngữ, kỹ luật, tinh thần lao động...). Trước mắt chúng ta cần học tập kinh nghiệm phát triển giáo dục của các nước có nền giáo dục tiên tiến; kiên kết với các trường, các cơ sở đào tạo tiên tiến nước ngoài, nhất là các ngành khoa học công nghệ; tranh thủ đội ngũ các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành tham gia giảng dạy tại Việt Nam.

Đầu tư cho giáo dục - đào tạo không chỉ là đầu tư cho con người như một phương tiện, một động lực cơ bản để phát triển xã hội, mà còn là đầu tư cho chính mục tiêu phát triển con người của xã hội. Thực hiện tốt chủ trương này, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để tin rằng, cùng với tiến trình đổi mới đất nước, sự nghiệp giáo dục, đào tạo ở nước ta sẽ có những bước phát triển mới, ngày càng đáp ứng nhu cầu phát triển con người cho công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế.

